TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CP** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày: 15-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CP , TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Hoàng Thị Thùy Linh** – Thẩm phán sơ cấp, Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh Hòa Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Kiều Thị Hồng Thủy** – Phó phòng giáo dục và đào tạo huyện CP và ông **Đinh Công An –** Hội người cao tuổi huyện CP.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Thành Đạt** - Thư ký viên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: bà **Nguyễn Thị Thuận** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Đinh Công H**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 15 tháng 4 năm 2006; Tại: huyện TL, tỉnh Hoà Bình; đến ngày thực hiện hành vi phạm tội là 16 tuổi 10 tháng 10 ngày.

Nơi cư trú: xóm Vìn Bái, xã PC, huyện TL, tỉnh Hòa Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường;

Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12;

Bố đẻ là: Đinh Công C ; Sinh năm: 1986;

Mẹ đẻ là: Bùi Thị B; Sinh năm 1987;

Vợ, con: Chưa có

Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có hai anh em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/6/2023, được triệu tập có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Đinh Công Ph**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 30 tháng 4 năm 2006; Tại: huyện TL, tỉnh Hoà Bình; đến ngày thực hiện hành vi phạm tội là 16 tuổi 09 tháng 25 ngày.

Nơi cư trú: xóm Vìn Bái, xã PC, huyện TL, tỉnh Hòa Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường;

Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12;

Bố đẻ là: Đinh Công M ; Sinh năm: 1980;

Mẹ đẻ là: Đinh Thị H ; Sinh năm 1986;

Vợ, con: Chưa có

Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có hai anh em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/9/2023, được triệu tập có mặt tại phiên tòa.

3. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh Công H:

- Bà Bùi Thị B; sinh năm 1987; là mẹ đẻ bị cáo (ủy quyền cho ông Đinh Công C theo Giấy ủy quyền số 198, quyển 01SCT/CK,ĐC ngày 01/11/2023 của UBND xã PC, huyện TL, tỉnh Hòa Bình).

- Ông Đinh Công C; sinh năm: 1986; là bố đẻ bị cáo (có mặt);

Nơi cư trú: xóm Vìn Bái, xã PC, huyện TL, tỉnh Hòa Bình.

4. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh Công Ph:

- Ông Đinh Công M; sinh năm: 1980; là bố đẻ bị cáo (ủy quyền cho bà Đinh Thị H theo Giấy ủy quyền số 199, quyển 01SCT/CK,ĐC ngày 01/11/2023 của UBND xã PC, huyện TL, tỉnh Hòa Bình).

- Bà Đinh Thị H; sinh năm 1986; là mẹ đẻ bị cáo (có mặt);

Nơi cư trú: xóm Vìn Bái, xã PC, huyện TL, tỉnh Hòa Bình.

5. Người bào chữa cho bị cáo Đinh Công H:

- Bà Nguyễn Bích Liên – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hòa Bình (có mặt);.

6. Người bào chữa cho bị cáo Đinh Công Ph:

- Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hòa Bình (có mặt);

7. Người Bị hại:

- Anh Nguyễn Anh T, sinh năm: 1973 (có đơn xin vắng mặt);

Nơi cư trú: xóm Tân Phú, xã Phong Phú, huyện TL, tỉnh Hòa Bình;

- Anh Nguyễn Văn T sinh năm: 1973 (có đơn xin vắng mặt);

Nơi cư trú: khu 7, thị trấn CP, huyện CP, tỉnh Hòa Bình;

- Anh Đinh Công H, sinh ngày 15/4/2006 (có mặt);

Người đại diện hợp pháp: Ông Đinh Công C (có mặt);

Nơi cư trú: xóm Vìn Bái, xã PC, huyện TL, tỉnh Hòa Bình.

- Anh Đinh Công Ph, sinh ngày 30/4/2006 (có mặt);

Người đại diện hợp pháp: Bà Đinh Thị H (có mặt);

Nơi cư trú: xóm Vìn Bái, xã PC, huyện TL, tỉnh Hòa Bình.

8. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đinh Thị H, sinh năm 1986 (có mặt);

Nơi cư trú: xóm Vìn Bái, xã PC, huyện TL, tỉnh Hòa Bình.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Đại diện Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã PC, huyện TL, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Công H, sinh ngày 15/4/2006 và Đinh Công Ph, sinh ngày 30/4/2006 cùng trú tại xóm Vìn Bái, xã PC, huyện TL, tỉnh Hoà Bình là bạn

chơi với nhau từ nhỏ. Tối ngày 25/02/2023, sau khi ăn cơm, uống rượu tại nhà bác ở phố Lâm Lưu, xã PC, Hoàng đi về nhà rồi nhắn tin rủ Phúc ra TP. Hoà Bình chơi và hẹn gặp nhau ở Trường cấp 1,2 xã PC. Đinh Công Ph thấy bố mẹ không có nhà đã tự ý lấy xe mô tô BKS 28E1 – 216.35 nhãn hiệu Honda, số loại Wave, dung tích xi lanh 109,1 của gia đình (đăng ký xe mang tên mẹ của Phúc là Đinh Thị H) điều khiển đến chỗ hẹn với Hoàng. Khi đến nơi hẹn, Phúc thấy có Đinh Công Hoàng, sinh năm 2007 và Bùi Văn Khánh, sinh năm 2006 cùng trú tại xã PC, huyện TL cũng đang ở đó nên bốn người cùng đi chơi trên 02 xe mô tô. Phúc chở Hoàng ngồi sau còn Đinh Công Hoàng và Khánh đi một xe. Khi đến ngã ba Mãn Đức, huyện TL, Hoàng bảo Phúc cho điều khiển xe mặc dù biết Hoàng chưa có giấy phép lái xe nhưng Phúc vẫn đồng ý đưa xe cho Hoàng điều khiển. Khi đi đến Km 89 + 500m – QL 6 thuộc địa phận khu 6, thị trấn CP, huyện CP, mặc dù Hoàng quan sát thấy phía trước có anh Nguyễn Anh T và Nguyễn Văn T đang đi bộ từ bên phải sang bên trái đường (hướng TL – TP. Hoà Bình) nhưng do điều khiển xe với tốc độ cao nên không làm chủ được tay lái, Hoàng đã điều khiển xe đi sang phần đường bên trái để tránh nhưng đã đâm vào anh T và anh T. Hậu quả: Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn T, Đinh Công H và Đinh Công Ph đều bị tH được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình, xe mô tô bị hư hỏng (BL 385 - 408, 448 – 466, 471 – 473, 474 - 476)

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường xác định nơi xảy ra tai nạn là tại Km 89 +500m- QL 6 thuộc địa phận khu 6, thị trấn CP, huyện CP, tỉnh Hòa Bình. Quá trình khám nghiệm: Chọn hướng TL đi TP. Hòa Bình để phân biệt phần đường trái phải, chọn mép đường trái là mép đường chuẩn để đo đạc, chọn cột mốc số H5/89 bên ngoài lề đường trái làm vật chuẩn tại hiện trường. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, được dải bê tông nhựa, lòng đường rộng 12m40, lề đường trái và phải rộng 2m47. Toàn bộ dấu vết tại hiện trường đều nằm ở phần đường bên trái và có hướng TL – TP. Hoà Bình, được đánh số thứ tự từ (1) đến (8): (1) vết day lốp và cà trượt nhẹ; (2) vết cà trượt do nạn nhân để lại; (3)(5) vết cà do xe mô tô để lại; (4) vết cà trượt do xe mô tô và nạn nhân để lại; (6)(7)(8) vết máu do các nạn nhân để lại; xe mô tô 28E1 – 216.35 đổ phải tại lề đường trái. Xác định điểm va chạm đầu tiên giữa người và pH tiện (A) cách mép đường trái là 2m38, cách tim đường là **3m82**, cách đầu (1) là 0m43, cách đầu (2) là 4m10, cách vật chuẩn là 21m35.(BL 44 – 72)

Tại Bản kết luận giám định tổn tH cơ thể trên người sống số 133/KLTTCT-TTPY ngày 13/6/2023 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Hòa Bình đối với Đinh Công Ph xác định:

1. Các kết quả chính:

- Vết sẹo vành tai trái

- Vết biến đổi sắc tố da trán trái.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể của ***Đinh Công Ph*** *tại*

thời điểm giám định là: 02% (Hai phần trăm), áp dụng pH pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Không (BL 129 - 130).

Tại Bản kết luận giám định tổn tH cơ thể trên người sống số 144/KLTTCT-TTPY ngày 14/6/2023 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Hòa Bình đối với Đinh Công H xác định:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tụ máu dưới màng cứng, chảy máu dưới nhện.

- Vỡ xương đỉnh phải.

- Vết sẹo và biến đổi sắc tố da trên cơ thể

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể của ***Đinh Công H*** *tại thời điểm giám định là: 24% (Hai mươi tư phần trăm).* (BL 120 -121).

Tại Bản kết luận giám định tổn tH cơ thể trên người sống số 143/KLTTCT-TTPY ngày 15/6/2023 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Hòa Bình đối với Nguyễn Anh T xác định:

1. Các kết quả chính:

- Chảy máu dưới nhện, dập não trán trái, vỡ xương đỉnh trái. Trật khớp háng phải, gãy xương đùi trái đã được phẫu thuật điều trị. Các vết sẹo trên cơ thể.

- Vỡ xương đỉnh phải.

- Vết sẹo và biến đổi sắc tố da trên cơ thể

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể của ***Nguyễn Anh T*** *tại thời điểm giám định là: 43% (Bốn mươi ba phần trăm).*

- Kết luận khác: Không.(BL 102 - 103).

Tại Bản kết luận giám định tổn tH cơ thể trên người sống số 145/KLTTCT-TTPY ngày 22/6/2023 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Hòa Bình đối với Nguyễn Văn T xác định:

1. Các kết quả chính:

- Vết sẹo thái dương đỉnh phải.

- Gãy xương đùi phải đã phẫu thuật điều trị.

- Vết sẹo mặt ngoài đùi phải.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể của ***Nguyễn Văn T*** *tại thời điểm giám định là: 24% (Hai mươi bốn phần trăm), áp dụng pH pháp cộng tại thông tư.*

- Kết luận khác : Không (BL 111 -112)

Sau khi xảy ra tai nạn đội Cảnh sát giao thông và trật tự Công an huyện CP

đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với Đinh Công H vào hồi 21 giờ 47 phút xác định: trong hơi thở của Đinh Công H có nồng độ cồn là 0,189 mg/lít khí thở (BL 385a)

Tại Kết luận định giá số 21 kết luận: Tại thời điểm ngày 25/02/2023 các bộ phận bị hư hỏng phải thay thế và các bộ phận phải gia cố, sửa chữa của chiếc xe mô tô BKS 28 E1 – 216.35, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, có giá trị thực tế trên thị trường là : 3.970.000đ *(Ba triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng)* (BL 503 – 506).

Ngày 17/3/2023 Sở giao thông vận tải tỉnh Hòa Bình có công văn trả lời xác định: Hiện tại Đinh Công H chưa được Sở giao thông vận tải tỉnh Hòa Bình cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ và không có thông tin quản lý trong hệ thống quản lý giấy phép lái xe (BL 492).

Về tài liệu đồ vật liên quan đến vụ án đã thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 28E1 – 216.35 nhãn hiệu: Honda, số loại Wave, số khung RLHJA3925MY242121, số máy JA39E2361287 (BL 488), chủ sở hữu là Đinh Thị H (BL 490); Cơ quan CSĐT – Công an huyện CP đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Đinh Thị H quản lý, sử dụng (BL 497 – 498, 500 - 501).

- Dữ liệu điện tử thu giữ từ camera an ninh của gia đình chị Đỗ Thị Quyết, sinh năm 1991, trú tại Khu 6, thị trấn CP được lưu trong 01 USB – TOSHIBA 4GB (BL 508 - 510) hiện lưu theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự:

Các bị cáo là người dưới 18 tuổi, không có tài sản riêng, bố mẹ các bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho các bị hại với tổng số tiền 120.000.000đ *(Một trăm hai mươi triệu đồng)* trong đó bồi thường cho anh Nguyễn Anh T số tiền 80.000.000đ *(Tám mươi triệu đồng)*, bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 40.000.000đ *(Bốn mươi triệu đồng)*.

Đối với các chi phí điều trị tH tích của Đinh Công H và Đinh Công Ph, gia đình các bị cáo tự nguyện thỏa thuận và không yêu cầu bồi thường. Việc sửa chữa đối với hư hỏng của xe mô tô BKS 28E1-216.35, chủ xe là chị Đinh Thị H cũng không yêu cầu (BL 360 -368).

Cáo trạng số 24/CT-VKSCP ngày 01/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CP truy tố Đinh Công H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm (a,b) khoản 2Điều 260 BLHS; truy tố Đinh Công Ph về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển pH tiện tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm (c) khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi giống như bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện CP truy tố bị cáo. Các bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án,

có đủ cơ sở xác định Đinh Công H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm (a, b) khoản 2 Điều 260 BLHS; Đinh Công Ph phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển pH tiện tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm (c) khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm (a, b) khoản 2 Điều 260, điểm (b, s) khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, 91, 101 BLHS; xử phạt Đinh Công H từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm; áp dụng điểm (c) khoản 1 Điều 264, điểm (b, i, s) khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, 91, 100 BLHS xử phạt Đinh Công Ph từ 06 đến 09 tháng cải tại không giam giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;về trách nhiệm dân sự giữa gia đình các bị cáo và các bị hại đã thỏa thuận xong; các bị cáo được miễn án phí HSST.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Công H nhất trí với cáo trạng truy tố, đồng tình với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị áp dụng cho bị cáo của viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS: trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên trình độ nhận thức thấp, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo từ 21- 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Công Ph nhất trí với tội danh và điều luật truy tố bị cáo của viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ ở mức thấp nhất mà đại diện viện kiểm sát đã đề xuất.

Người đại diện hợp pháp của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng quy định về xử lý về hình sự đối với người dưới 18 tuổi cho các bị cáo.

Kiểm sát viên tranh luận với người bào chữa cho các bị cáo: đối với bị cáo Hoàng khi đề xuất mức án của bị cáo đã áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điều 91 BLHS, xem xét toàn bộ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bao gồm cả tình tiết bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, tuy nhiên bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng định khung tại khoản 2 Điều 260 BLHS nên không đề nghị áp dụng Điều 54 cho bị cáo, do vậy mức hình phạt Viện kiểm sát đề xuất là phù hợp. Đối với bị cáo Phúc, khi đề xuất mức án cũng đã xem xét toàn bộ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đối với đề nghị của người đại diện hợp pháp cho các bị cáo Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng đầy đủ nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội trên cơ sở đó đưa ra mức hình phạt phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CP Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo:

Tại phiên tòa Đinh Công H đã thừa nhận: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc không tuân thủ các quy định pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ và các quy định về an toàn giao thông là vi phạm pháp luật, cụ thể: mặc dù biết rõ bản thân chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, đã sử dụng rượu bia nhưng tối ngày 25/02/2023 đã bảo Phúc cho mình điều khiển xe mô tô BKS 28E1 – 216.35 dung tích xi lanh 109, 1cm^3 chở Phúc tham gia giao thông. Hoàng quan sát thấy anh T, anh T đang đi bộ sang đường nhưng do điều khiển xe với tốc độ cao không làm chủ được tay lái, đi không đúng phần đường chiếm sang phần đường ngược chiều 3,82m nên đã gây tai nạn, hậu quả làm anh T tổn hại 43% sức khỏe, anh T tổn hại 24%, Phúc tổn hại 2% sức khỏe, xe mô tô hư hỏng thiệt hại 3.970.000Đ. Lời khai của bị cáo Hoàng phù hợp với lời khai của bị cáo Phúc, bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Phiếu đo nồng độ cồn, Công văn phúc đáp xác minh giấy phép lái xe mô tô, Kết luận giám định tổn tH cơ thể cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của Đinh Công H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm (a, b) khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Đinh Công Ph: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc không tuân thủ các quy định pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ và các quy định về an toàn giao thông là vi phạm pháp luật, cụ thể: mặc dù biết rõ Đinh Công H chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng tối ngày 25/02/2023 đã giao xe mô tô BKS 28E1 – 216.35 dung tích xi lanh 109, 1cm^3 cho Hoàng điều khiển tham gia giao thông gây tai nạn, hậu quả làm anh T tổn hại 43% sức khỏe, anh T tổn hại 24%, Hoàng tổn hại 24% sức khỏe. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo Hoàng, các bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của Đinh Công Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển pH tiện tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm (c) khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng và an toàn giao thông, gây thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho người khác. Hành vi của bị cáo Hoàng là rất nghiêm trọng, đã vi phạm khoản 8 Điều 8 (được sửa đổi bổ sung bởi khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu bia 2019); khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT- BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ

giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả làm 03 người bị tH gồm Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn T và Đinh Công Ph với tổng tỷ lệ tổn tH cơ thể của những người này là 69*% (Sáu mươi chín phần trăm).* Hành vi của Đinh Công Ph là ít nghiêm trọng, đã vi phạm Khoản 10 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả làm 03 người bị tH gồm Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn T và Đinh Công H với tổng tỷ lệ tổn tH cơ thể của những người này là 91% *(Chín mươi mốt phần trăm)*.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện CP đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 24/CT-VKSCP ngày 01/11/2023 là có căn cứ. Để đảm bảo trật tự pháp luật, giáo dục phòng ngừa chung tình hình tội phạm, việc áp dụng biện pháp pháp lý hình sự đối với các bị cáo là cần thiết.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

4.1. Về độ tuổi: Tại thời điểm phạm tội các bị cáo chưa đủ 18 tuổi, do vậy các bị cáo được áp dụng các quy định về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi theo quy định tại Điều 91 Bộ luật hình sự.

4.2. Về tình tiết tăng nặng: Không.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình các bị cáo đã tích cực tự nguyện bồi thường cho các bị hại để khắc phục hậu quả; các bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; bản thân các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn trung bình, trước khi phạm tội có nhân thân tốt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo quy định tại điểm (b, s) khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Đối với bị cáo Phúc được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" quy định tại điểm (i) khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên được xem xét áp dụng khoản 1,3 Điều 54 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[5] Về hình phạt

5.1. Hình phạt chính:

Đối với Đinh Công H: Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng khoản 1 Điều 101 BLHS khi lượng hình đối với bị cáo đồng thời xem xét tính chất, mức độ hành vi, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết cách ly mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo.

Đối với Đinh Công Ph: Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 100 BLHS cho bị cáo và giao cho gia đình, Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt. Về khấu trừ thu nhập: Theo quy định tại khoản 2 Điều 100 của Bộ luật hình sự do bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên không khấu trừ thu nhập.

5.2. Hình phạt bổ sung: không.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo và các bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với tH tích của

Hoàng, Phúc, gia đình hai bên đã tự nguyện thỏa thuận và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét.

Chị Đinh Thị H là chủ sở hữu xe mô tô BKS 28E1 – 216.35, không có yêu cầu bồi thường hư hỏng nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng:

Xe mô tô BKS 28E1 – 216.35 thu giữ trong quá trình điều tra, cơ quan Công an đã trao trả chủ sở hữu hợp pháp, Tòa không đề cập giải quyết.

Đối với 01 USB – TOSHIBA 4GB chứa dữ liệu điện tử thu giữ từ camera an ninh của gia đình chị Đỗ Thị Quyết là tài liệu chứng cứ vụ án nên lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo:

Các bị cáo là người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc diện được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo, các bị hại, đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

1. Áp dụng: điểm (a, b) khoản 2 Điều 260, điểm (b, s) khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, 91, 101 Bộ luật hình sự đối với Đinh Công H;

Áp dụng: điểm (c) khoản 1 Điều 264, điểm (b, i, s) khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1,3 Điều 54, Điều 36, 91, 100 Bộ luật hình sự đối với Đinh Công Ph.

2. Tuyên bố:

Đinh Công H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

Đinh Công Ph phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển pH tiện tham gia giao thông đường bộ"

3. Xử phạt:

3.1. Xử phạt Đinh Công H ***30 (Ba mươi)*** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là ***60 (Sáu mươi)*** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Đinh Công H cho Uỷ ban nhân dân xã PC, huyện TL, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu Đinh Công H vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3.2. Xử phạt Đinh Công Ph ***06 (Sáu)*** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục bị cáo là Uỷ ban nhân dân xã PC, huyện TL, tỉnh Hòa Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Đinh Công Ph cho Uỷ ban nhân dân xã PC, huyện TL, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Uỷ ban nhân dân xã PC, huyện TL, tỉnh Hòa Bình trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

4. Áp dụng: điểm (đ) khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

5. Áp dụng: Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên: trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa của các bị cáo; bị hại và người đại diện hợp pháp của các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo; cũng trong thời hạn trên các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện CP;
- Chi cục THADS huyện CP;
- Công an huyện CP;
- UBND xã PC,
huyện TL, tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp BC, BH;
- Người bào chữa cho các BC;
- Bị hại, Người có quyền lợi NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thùy Linh